

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2019/HS-ST

Ngày 19/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bạ, ông Quảng Văn Pậu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Anh Tú, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cảnh, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2019/TLST-HS ngày 28/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98 /2019/QĐXXST-HS ngày 06 /9/2019 đối với bị cáo:

Lò Văn M. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 07 tháng 9 năm 1999 tại huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản N, xã T, huyện L, tỉnh Sơn La; trình độ văn hóa : 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do ; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn H (đã chết); và bà Lò Thị P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2019 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22h45' ngày 15/06/2019, tại khu vực tổ 04, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La, Lò Văn M bị phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng, hình tròn đồng dạng (Minh tự giác lấy từ lòng bàn tay trái ra giao nộp và khai nhận là hồng phiến, M cất giữ để sử dụng.

Ngày 16/06/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mờ niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng, kết quả cân tịnh xác định: 04 viên nén màu hồng, hình tròn đồng dạng được đựng trong 01 mảnh giấy nilon màu xanh có tổng khối lượng là 0,41 gam, lấy 0,21 gam làm mẫu giám định, ký hiệu M1. Còn lại 0,2 gam làm mẫu lưu kho, ký hiệu M2.

Ngày 16/06/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số 1512/QĐ đối với các vật chứng được đánh ký hiệu M1. Ngày 17/06/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số 1107, Kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,21 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,41 gam; loại chất Methamphetamine". (Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy, nên khoảng 22h00' ngày 15/06/2019, Lò Văn M đi xe Taxi từ khu vực bản Tông, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đến khu vực bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La thuộc tổ 04, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi tới nơi, M xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp được 01 người nam giới không quen biết đang đứng bên lề đường. Qua nói chuyện, M hỏi và mua được của người nam giới đó 04 viên Hồng phiến với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau đó, M cất giấu gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Chiềng Lề - Công an thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy trong vụ án, bị cáo Lò Văn M khai mua của 01 người nam giới không quen biết vào ngày 15/06/2019 tại khu vực tổ 04, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng M. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ mở rộng vụ án.

Tại cáo trạng số 108/CT-VKSTP ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Lò Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, nhất trí với cáo trạng truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo được chứng M bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ ngày 15/6/2019 tại tổ 4 phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La đối với Lò Văn M cùng vật chứng bị thu giữ là 0,41 gam Methamphetamine; kết luận giám định số 1107, Kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,21 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,41 gam; loại chất Methamphetamine".

- Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp kết quả điều tra và vật chứng bị thu giữ.

- Lời khai của người chứng kiến.

Có đủ căn cứ khẳng định: Bị cáo Lò Văn M đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,41 Methamphetamine để sử dụng, đã vi phạm Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo là đối tượng **nghiên** **chất** ma túy, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình nhưng vẫn cố tình thực hiện, cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình nên được giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định, là đối tượng nghiện ma túy, xét không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ mẫu giám định là loại hàng nhà nước cấm, cần tịch thu tiêu hủy cùng 1 vỏ phong bì và 01 mảnh ni lon không còn giá trị sử dụng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn M: 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 15/6/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Lò Văn M.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì công văn của công an thành phố Sơn đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “vật chứng lưu kho vụ Lò Văn M. Sinh năm 1999. Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 15/6/2019. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu xanh + mẫu lưu kho M2 = 0,2 gam, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La và chữ ký họ tên của thành phần tham gia niêm phong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 /9/2019 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hoàng Thị Bích Hồng